TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/ HS-ST
Ngày: 27/8/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN,TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức.

2. Ông Đặng Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khóm Thạnh An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc N, sinh năm 1953 và bà Lâm Thị L, sinh năm 1953; bị cáo có 5 anh chị em, bị cáo là người thứ tư; vợ là Võ Thị T, sinh năm 1983 và có 2 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 26/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2009. Đến ngày 21/9/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị tạm giam từ ngày 28/4/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Chí L, sinh ngày 10/12/2002. Nơi cư trú: ấp Tân Đông, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp Tân Đông, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 2004. Nơi cư trú: ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Anh Châu Phước H, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Anh Võ Văn T Em, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, bị cáo Trần Quang T thuê xe honda khách của một người không rõ họ tên, địa chỉ ở thành phố Long Xuyên chở vào huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tìm xe mô tô lấy trộm. Khi đi ngang khu vực ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, T phát hiện xe mô tô biển số 67M1-649.19 của anh Nguyễn Chí L dựng bên hông tiệm sửa xe mô tô của anh Võ Văn T Em, nhưng không ai trông coi. Lợi dụng sơ hở, T kêu dừng xe rồi đi đến dùng chìa khóa xe đã chuẩn bị trước bật công tắc, nổ máy điều khiển xe chạy về hướng thành phố Long Xuyên. Lúc này, Nguyễn Quốc V trong tiệm nghe tiếng máy xe nên đi ra phát hiện xe của L bị mất nên truy hô, đồng thời L lấy xe mô tô chở Châu Phước H, T Em điều khiển xe mô tô chở V đuổi theo đến khu vực kênh H thuộc xã Định Thành, huyện Thoại Sơn thấy lực lượng Công an xã Định Thành tuần tra nên L thông báo cho lực lượng cùng truy đuổi đến khu vực ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn thì bắt giữ được bị cáo.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô biển số 67M1-649.19, số máy: HC12E2574147, số khung: RLHHC1200AY074079; điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số IMEI1: 355314104480823, số IMEI2: 355314104990821, 01 sim mạng vinaphone; 01 cây cờ lê (cây xiết ốc) bằng kim loại màu trắng.

Ngày 07/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trao trả xe mô tô biển số 67M1-649.19 cho anh Nguyễn Chí L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐ ngày 05/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: Xe mô tô biển số 67M1-649.19, số máy: HC12E2574147, số khung: RLHHC1200AY074079, chất lượng còn lại khoảng 60%, giá trị còn lại là 9.480.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKSTS ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các vật chứng thu giữ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Chí L và người đại diện ông Nguyễn Văn P trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Anh L là con ruột của ông P. Xe mô tô biển số 67M1-649.19 do ông P đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Hiện ông P và anh L đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản nên không đề cập xem xét.

Về phần vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại; người đại diện theo pháp luật cho bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt

tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp L. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang T:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đầy đủ căn cứ xác định: Do muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 28/4/2020, bị cáo Trần Quang T thuê xe honda khách của một người không rõ họ tên, địa chỉ ở thành phố Long Xuyên chở vào huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để lấy trộm xe mô tô biển số 67M1-649.19 của anh Nguyễn Chí L giá trị tài sản là 9.480.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm T của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong thời gian qua, tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thoại sơn liên tiếp xảy ra, bọn tội phạm lợi dụng chủ sở hữu mất cảnh giác, tìm cách đột nhập vào nhà lấy trộm bất cứ thứ gì, điển hình như vụ trộm cắp tài sản Tòa án đưa ra xét xử hôm nay.

Xét, bị cáo Trần Quang T là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, ngược lại do lười lao động, muốn có cuộc sống sung sướng, không phải đổ mồ hôi công sức nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện và thực hiện đến cùng, điều này thể hiện bị cáo là người rất xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác. Bị cáo trước đây đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản" nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi quyết định hình phạt

cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải. Hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra thiệt hại cho người bị hại. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường. Do bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 điện thoại di đồng nhãn hiệu Masstel màu đen, số IME11: 355314104480823, số IME12: 355314104990821; 01 sim mạng Vinaphone, số ICCID 89840200019075591413; 01 cây cờ lê bằng kim loại màu trắng. Các vật chứng này mặc dù không liên quan đến vụ án nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nên cần T bố tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- T bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

T bố tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số IME11: 355314104480823, số IME12: 355314104990821; 01 sim mạng Vinaphone, số ICCID 89840200019075591413; 01 cây cờ lê bằng kim loại màu trắng.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSTS ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa T án; riêng bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều